

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 107/2020/HS-ST
Ngày 24-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Tấn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Phước

2. Ông Hà Văn Châu

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Bảo Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố S.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố S tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2020/QXXST-HS ngày 10-11-2020 đối với bị cáo:

Lâm Hoàng P (có tên gọi khác là **R**), sinh năm 1993; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi cư trú: Số 1159/5C đường T, Khóm 1, Phường 10, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; Con ông Lâm P và bà Thạch Thị S; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần, vào ngày 24-3-2020 bị Chủ tịch UBND Phường 10, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng áp dụng biện pháp giáo dục tại phường thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng ma túy tại Quyết định số 42/QĐ-UBND đến lần phạm tội này chưa được coi là chưa bị xử lý hành chính; Bị bắt tạm giam từ ngày 11-6-2020 cho đến nay. (có mặt)

- Bị hại:

1. Ông **Lâm Đ**, sinh năm 1973; Nơi cư trú: Số 1025 đường 30/4, Khóm 5, Phường 9, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

2. Bà **Đ**, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Số 214 đường Q, Khóm 8, Phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

3. Ông **Nguyễn Hoàng P**, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Diệp Kiến A**, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Số 138 ấp T, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

2. Ông **Diệp Phước T**, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Số 138 ấp T, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

3. Ông **Diệp Hoàng H**, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Số 138 ấp T, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

4. Bà **Quách Hoàng B**, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Số 138 ấp T, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Hoàng P là người không có nghề nghiệp ổn định và là người nghiện ma túy. Để có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng nên P đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhiều lần và cướp giật tài sản của người khác, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 21 giờ ngày 03-6-2020, P đi cùng với Lâm Chí C đến Cơ sở Massage - Karaoke T tại Số 258 đường L, Khóm 1, Phường 3, thành phố S để hát karaoke. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, thì P không hát nữa và nói với Công đi ra ngoài kiếm tiền. Khi P đi ra ngoài nơi để xe thì phát hiện chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO U10 màu xanh của anh Nguyễn Hoàng P đang sạc pin để trên bàn đá gần khu vực để xe, không ai trông coi nên đã nảy sinh ý định lấy trộm. Quan sát thấy không có ai, P dùng tay lấy chiếc điện thoại bỏ vào trong túi quần đang mặc rồi điều khiển xe về nhà của C ngủ. Đến sáng ngày 04-

6-2020, P đem chiếc điện thoại trộm được đến cửa hàng điện thoại Số 138 ấp T, xã Đ, huyện M bán được 450.000 đồng. Sau khi bị mất điện thoại, đến ngày 04-6-2020, P đến Công an Phường 3, thành phố S trình báo sự việc. Cơ quan Công an mời P làm việc, P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Kết luận định giá tài sản số 59/KL.ĐGTS ngày 12-6-2020 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng kết luận: 01 điện thoại di động VIVO, màu xanh dương, đã qua sử dụng (không thu giữ được), giá trị sử dụng còn lại 55%, với số tiền là $01 \times 3.300.000 \text{ đồng} \times 55\% = 1.815.000 \text{ đồng}$.

Lần thứ hai: Vào khoảng 09 giờ ngày 07-6-2020, P điều khiển xe mô tô biển số 51P3-3917 chở theo một người nam thanh niên bạn của P chưa rõ họ tên và địa chỉ đi mua ma túy sử dụng. Khi đi đến đoạn đường M, phường 9, thành phố S, P điều khiển theo hướng từ chợ Trung tâm thành phố S về Khu dân cư 5A, lúc này P phát hiện ông Lâm Điều khiển xe chạy phía trước cùng chiều với P, ông Đ một tay lái xe còn một tay để điện thoại vào tai để nghe nên P nảy sinh giật chiếc điện thoại của ông Đ. Khi đến khu vực trước nhà Số 52 đường M, Phường 9, thành phố S, P cho xe vượt lên áp sát vào bên trái xe của ông Đ, dùng tay phải giật chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F11 của ông Đ rồi tăng ga bỏ chạy. Sau khi giật được điện thoại, P mang đến cửa hàng điện thoại Số 138 ấp T, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng bán được 1.000.000 đồng. Có được tiền, P đem mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết. Sau khi bị giật điện thoại, ông Đ đến Công an Phường 9, thành phố S trình báo sự việc. Cơ quan Công an mời P làm việc, P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại Kết luận định giá tài sản số 60/KL.ĐGTS ngày 13-6-2020 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 Pro Black 128GB, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 80%, với số tiền là $01 \times 7.290.000 \text{ đồng} \times 80\% = 5.832.000 \text{ đồng}$.

Lần thứ 3: Vào khoảng 10 giờ 30 Pt ngày 07-6-2020, P điều khiển xe mô tô biển số 51P3-3917 chở theo một người nam thanh niên bạn của P chưa rõ họ tên và địa chỉ đến Nhà nghỉ Tiến V tại Số 214 đường Q, Khóm 8, Phường 3, thành phố S để thuê phòng sử dụng ma túy. Tuy nhiên do hết phòng trống nên chị K là chủ Nhà nghỉ nói với P là hết phòng trống nên giữa P và chị K xảy ra cãi

nhau. Một lúc sau chị K bỏ ra khu vực phía sau. Lợi dụng việc chị K ra phía sau nên P đi lại khu vực quầy tiếp tân và phát hiện chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A8 của chị K để trên bàn nên đã lấy chiếc điện thoại bỏ vào trong túi quần rồi đi ra ngoài điều khiển xe đi. Đến tối cùng ngày, P điều khiển xe đi thành phố Hồ Chí Minh, khi đến gần khu vực cầu vượt B, tỉnh Long An, P ghé vào quán cà phê bên đường để uống nước, trong lúc uống nước, P bán chiếc điện thoại vừa trộm cho một người đàn ông nhưng không rõ họ tên và địa chỉ ngồi ở bàn nước bên cạnh được 600.000 đồng. Số tiền có được từ việc bán điện thoại, P mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết. Sau khi phát hiện chiếc điện thoại bị mất, chị K đến Công an Phường 3, thành phố S trình báo sự việc. Khi Công an mời P làm việc thì P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Kết luận định giá tài sản số 58/KL.ĐGTS ngày 11-6-2020 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A8 2018 màu đen, số seri 352158092474733, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 60%, với số tiền là $01 \times 10.700.000 \text{ đồng} \times 60\% = 6.420.000 \text{ đồng}$.

Tại Cáo trạng số 115/CT-VKS.TPST ngày 27-10-2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố S đã truy tố bị cáo Lâm Hoàng P về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Lâm Hoàng P phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171; Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 55; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo P, đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” và từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội là từ 04 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xử lý.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 nón lưỡi trai màu đen trên nón có chữ TOMMY; 01 nón bảo hiểm màu đen phía sau nón có chữ NÓN SƠN; 01 đôi dép màu đen có hai quai ngang màu đen – nâu có chữ TIAIPI.

Giao xe mô tô loại xe Wave có số máy LC 152FMH01593336, số khung 111050009809, có gắn biển kiểm soát 51P3-3917, màu vàng – đen phía trước có gắn gỗ bằng kim loại màu trắng đã qua sử dụng cho Cơ quan Điều tra – Công an thành phố S tiếp tục quản lý để xác minh làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị hại là ông Lâm Đ, bà Điều, ông Nguyễn Hoàng P vắng mặt nên Hội đồng xét xử xem xét lời khai của các bị hại trong quá trình điều tra thì các bị hại thừa nhận tài sản là do bị cáo chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo bồi thường. Về hình phạt các bị hại yêu cầu xử phạt bị cáo theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Diệp Kiến A, ông Diệp Phước T, ông Diệp Hoàng H và bà Quách Hoàng Thúy B vắng mặt nên Hội đồng xét xử xem xét lời khai những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trong quá trình điều tra thì người liên quan khai nhận không có cầm hay mua điện thoại của bị cáo và cũng không có ý kiến hay yêu cầu bồi thường gì trong vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại là ông Lâm Đ, bà K, ông Nguyễn Hoàng P và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Diệp

Kiến A, ông Diệp Phước T, ông Diệp Hoàng H và bà Quách Hoàng Thúy B. Xét thấy, trong quá trình điều tra thì các bị hại đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án và việc vắng mặt của các bị hại cũng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để xét xử vắng mặt đối với bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Hoàng P đã khai nhận:

Do bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định và là người nghiện ma túy vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và cướp giật tài sản của người khác, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 23 giờ ngày 03-6-2020, bị cáo cùng với Công hát karaoke cùng với C tại Cơ sở Massage - Karaoke T ở Số 258 đường L, Khóm 1, Phường 3, thành phố S thì bị cáo đi ra ngoài nơi để xe thì phát hiện 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO U10 đang sạc pin trên bàn đá không có người trông coi nên dùng tay lấy chiếc điện thoại bỏ vào trong túi quần rồi điều khiển xe về nhà của C ngủ. Đến sáng ngày 04-6-2020, bị cáo đem điện thoại đến cửa hàng điện thoại Số 138 ấp T, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng bán được 450.000 đồng. Qua định giá tài sản có giá trị là 1.815.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng 10 giờ 30 Pt, ngày 07-6-2020, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 51P3-3917 chở theo một người bạn đến Nhà nghỉ Tiến V tại Số 214 đường Q, Khóm 8, Phường 3, thành phố S để thuê phòng sử dụng ma túy do hết phòng nên bị cáo cự cãi với chủ nhà nghỉ, bị cáo lợi dụng lúc chủ nhà nghỉ đi ra phía sau thì đi lại quây tiếp tân phát hiện điện thoại hiệu Samsung Galaxy A8 để trên bàn nên lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài điều khiển xe chạy đi. Sau khi lấy trộm được điện thoại bị cáo bán cho một người đàn ông không rõ họ tên và địa chỉ được 600.000 đồng. Qua định giá tài sản có giá trị là 6.420.000 đồng.

Ngoài ra, vào khoảng 09 giờ ngày 07-6-2020, khi bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 51P3-3917 chở theo một người bạn đi đến trước nhà Số 52 đường M, Phường 9, thành phố S thì phát hiện có người đàn ông đang điều khiển xe chạy phía trước đang nghe điện thoại nên cho xe vượt lên áp sát vào bên trái xe dùng tay phải giật điện thoại rồi tăng ga bỏ chạy. Sau khi giật được điện thoại, bị cáo

đem đến cửa hàng điện thoại Số 138 ấp T, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng bán được 1.000.000 đồng. Qua định giá tài sản có giá trị là 5.832.000 đồng.

[4]. Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Đối với bị cáo Lâm Hoàng P đã lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại gồm 01 điện thoại di động hiệu VIVO U10 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A8, qua định giá có tổng giá trị là 8.235.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo còn sử dụng xe mô tô làm phương tiện để giết tài sản của bị hại đang điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường là phạm tội thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Lâm Hoàng P phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét về nhân thân, các bị cáo chưa có tiền án, nhưng có 01 lần tiền sự vào ngày 24-3-2020 bị Chủ tịch UBND Phường 10, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng áp dụng biện pháp giáo dục tại phường thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng ma túy tại Quyết định số 42/QĐ-UBND đến lần phạm tội này chưa được coi là chưa bị xử lý hành chính.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo. Bị cáo là người dân tộc Khmer. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với vật không còn giá trị sử dụng và bị cáo không yêu cầu nhận lại cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô loại xe Wave có số máy LC 152FMH01593336, số khung 111050009809, có gắn biển kiểm soát 51P3-3917 do chưa làm rõ được chủ sở hữu nên cần giao cho Cơ quan Điều tra – Công an thành phố S tiếp tục quản lý để xác minh làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9]. Đối với Lâm Chí C mặc dù có đi chung với bị cáo nhưng khi bị cáo lấy trộm điện thoại thì C không biết và cũng không tham gia cùng bị cáo nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với người bạn đi chung với bị cáo do không rõ họ tên và nơi cư trú cụ thể nên Cơ quan Điều tra chưa làm việc được. Đề nghị Cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

[10]. Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Về hình phạt cần xử phạt bị cáo ở mức trung bình như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Khoản 1 Điều 55; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào điểm c Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Hoàng P (P Rông) phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Cướp giật tài sản”.

1. Xử phạt bị cáo Lâm Hoàng P (P Rông) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 03 (ba) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc Lâm Hoàng P (P Rông) phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 11-6-2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Lâm Đ, bà K, ông Nguyễn Hoàng P không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Theo Phiếu nhập kho số NK013 ngày 27-10-2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 nón lưỡi trai màu đen trên nón có chữ TOMMY; 01 nón bảo hiểm màu đen phía sau nón có chữ NÓN SƠN; 01 đôi dép màu đen có hai quai ngang màu đen – nâu có chữ TIAIPI.

Giao xe mô tô loại xe Wave có số máy LC 152FMH01593336, số khung 111050009809, có gắn biển kiểm soát 51P3-3917, màu vàng – đen phía trước có gắn gỗ bằng kim loại màu trắng đã qua sử dụng cho Cơ quan Điều tra – Công an thành phố S tiếp tục quản lý để xác minh làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được cấp, tổng đạt hợp lệ theo quy định pháp luật. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự Pthẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố S;
- Công an thành phố S;
- CQTHAHS – Công an thành phố S;
- Chi cục THA Dân sự thành phố S;
- Bị cáo;
- Bị hại;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lâm Tấn Vinh

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Phước

Đỗ Ngọc Cận

Lê Trúc Phương

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Phước

Hà Văn Châu

Lâm Tấn Vinh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố S;
- Công an thành phố S;
- CQTHAHS – Công an thành phố S;
- Chi cục THA Dân sự thành phố S;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Tấn Vinh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Phước

Đỗ Ngọc Cận

Lê Trúc Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Văn Châu

Huỳnh Phước

Lâm Tấn Vinh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố S;
- Công an thành phố S;
- CQTHAHS – Công an thành phố S;
- Chi cục THA Dân sự thành phố S;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Tấn Vinh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Phước

Đỗ Ngọc Cận

Lê Trúc Phương

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Phước

Hà Văn Châu

Lâm Tấn Vinh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố S;
- Công an thành phố S;
- CQTHAHS – Công an thành phố S;
- Chi cục THA Dân sự thành phố S;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Định

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Phước

Đỗ Ngọc Cận

Lê Trúc Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Văn Tạo

Hà Văn Châu

Nguyễn Quốc Định

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố S;
- Công an thành phố S;
- CQTHAHS – Công an thành phố S;
- Chi cục THA Dân sự thành phố S;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Trúc Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Phước

Đỗ Ngọc Cận

Lê Trúc Phương

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ'
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Phước

Trần Thành Tựu

Lê Trúc Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Phước

Trần Thành Tựu

Lê Trúc Phương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố S;
- Công an thành phố S;
- CQTHAHS – Công an thành phố S;
- Chi cục THA Dân sự thành phố S;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Trúc Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Phước

Đỗ Ngọc Cận

Lê Trúc Phương

